

Số: /KH-SYT

Hải Phòng, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 12/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 12/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số, giai đoạn 2026-2030, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số, giai đoạn 2026-2030 (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*).

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện Kế hoạch. Xác định những nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình Truyền thông Dân số, giai đoạn 2026-2030 để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời và hiệu quả với từng địa phương, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị. Nội dung truyền thông phải bảo đảm tính chính xác, khoa học, thống nhất, phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc điểm của từng địa bàn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dân số.

- Triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hàng năm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển

1.1. Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

- Tham mưu Sở Y tế tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố về công tác dân số và phát triển; trọng tâm là Luật Dân số và các chính sách mới liên quan.

- Cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ, kịp thời về công tác dân số và phát triển; định hướng nội dung truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, báo cáo chuyên đề và các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò của công tác dân số đối với phát triển nhanh và bền vững.

1.2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và Trung tâm Y tế

Chủ động tuyên truyền, phổ biến, lồng ghép các nội dung về dân số và phát triển trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời đến cán bộ và người dân trên địa bàn.

2. Huy động các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia triển khai các chương trình phối hợp, các hoạt động truyền thông toàn diện về dân số và phát triển

2.1. Chi cục Dân số và Trẻ em phối hợp với các Sở, ngành liên quan

- Hằng năm, tham mưu Sở Y tế phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội triển khai các chương trình, kế hoạch phối hợp truyền thông về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung truyền thông dân số vào các chương trình, phong trào thi đua, cuộc vận động và nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị nhằm huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác dân số.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông của Trung ương và thành phố tổ chức các đợt truyền thông cao điểm hưởng ứng các ngày kỷ niệm, tháng hành động, chiến dịch truyền thông về dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới, người cao tuổi, trẻ em và các sự kiện truyền thông khác theo hướng dẫn của Trung ương và thành phố; đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng nền tảng số và mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận xã hội và thúc đẩy chuyển đổi hành vi.

- Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong truyền thông về duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; chú trọng truyền thông đối với các nhóm dân số đặc thù, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, khu công nghiệp, khu vực biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế cơ sở và người có ảnh hưởng trên môi trường số trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chính sách dân số và phát triển.

2.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Lồng ghép các nội dung truyền thông về dân số và phát triển trong các chương trình truyền thông, giáo dục sức khỏe của ngành Y tế; phối hợp với Chi

cục Dân số và Trẻ em xây dựng các chuyên đề, tài liệu, phóng sự, video, infographic và các sản phẩm truyền thông số phục vụ công tác truyền thông.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng các chiến dịch, sự kiện truyền thông về dân số và phát triển; tham gia tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số trong tình hình mới.

2.3. Trung tâm Y tế

- Chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các phòng, ban, đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung truyền thông vào các phong trào, cuộc vận động và hoạt động của địa phương.

- Tăng cường cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về công tác dân số và phát triển; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín trong cộng đồng và mạng lưới cộng tác viên dân số nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác dân số đối với sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương.

3. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng, đổi mới nội dung và hình thức các sản phẩm, loại hình truyền thông về dân số và phát triển

3.1. Chi cục Dân số và Trẻ em

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hệ thống sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển; biên soạn, cập nhật, chuẩn hóa thông điệp, tài liệu truyền thông theo hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố; bảo đảm thống nhất về nội dung, hình thức và thông điệp truyền thông trong toàn ngành.

- Đổi mới nội dung và phương thức truyền thông theo hướng hiện đại, lấy người dân làm trung tâm; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, quản lý và phát hành các sản phẩm truyền thông; tăng cường khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

- Xây dựng, sản xuất và cung cấp đa dạng các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng như: tài liệu truyền thông, infographic, video clip, phim ngắn, podcast, phóng sự, chuyên đề, bản tin điện tử, tài liệu truyền thông đa phương tiện và các sản phẩm truyền thông số khác; khuyến khích sáng tạo các sản phẩm truyền thông có tính tương tác cao, dễ tiếp cận và dễ chia sẻ trên môi trường số.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự về dân số và phát triển; tổ chức các cuộc thi sáng tác, xây dựng sản phẩm truyền thông, góp phần lan tỏa thông điệp và nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác dân số và phát triển.

- Hướng dẫn chuyên môn, định hướng nội dung truyền thông; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng xây dựng sản phẩm truyền thông, truyền thông số, ứng

dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong công tác truyền thông cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp.

3.2. Trung tâm Y tế

- Chủ động khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, sản phẩm truyền thông do Trung ương và thành phố cung cấp; đồng thời xây dựng, biên tập các sản phẩm truyền thông phù hợp với điều kiện thực tiễn và đặc điểm của địa phương theo hướng dẫn chuyên môn.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông tại cơ sở thông qua truyền thông trực tiếp, truyền thông nhóm nhỏ, hệ thống truyền thanh cơ sở, bảng tin, pa nô, áp phích, màn hình điện tử, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của đơn vị và các hình thức truyền thông phù hợp khác; tăng cường truyền thông trên nền tảng số nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận thông tin đến người dân.

- Chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các sản phẩm truyền thông; kịp thời phản ánh nhu cầu thực tiễn, đề xuất bổ sung, cập nhật nội dung và hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và yêu cầu của công tác dân số trong tình hình mới.

4. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng

4.1. Chi cục Dân số và Trẻ em

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông hằng năm trên các phương tiện thông tin đại chúng và môi trường số; xác định các nội dung truyền thông trọng tâm theo từng giai đoạn, từng sự kiện và các vấn đề dân số ưu tiên của thành phố nhằm tạo sự lan tỏa, từng bước thay đổi nhận thức và hành vi của người dân.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, phóng sự, tọa đàm, giao lưu trực tuyến và các chương trình truyền thông về dân số và phát triển; tăng cường truyền thông về các chính sách mới, các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả và các gương điển hình trong thực hiện công tác dân số.

- Tăng cường quản trị, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội và kênh truyền thông số của đơn vị; chủ động theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận, góp phần hạn chế thông tin sai lệch liên quan đến công tác dân số và phát triển.

4.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Phối hợp với Chi cục Dân số và Trẻ em tổ chức các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển với các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe và các chương trình y tế công cộng.

- Phối hợp cung cấp thông tin, cử cán bộ chuyên môn tham gia tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại

chúng; bảo đảm nội dung truyền thông chính xác, khoa học, kịp thời và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4.3. Trung tâm Y tế

Chủ động cung cấp thông tin, tin, bài, hình ảnh về các hoạt động dân số, phối hợp với các cơ quan thông tin cơ sở, hệ thống truyền thanh, công thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội của xã, phường, đặc khu để tuyên truyền, phổ biến các nội dung về dân số và phát triển; lồng ghép truyền thông trong các hoạt động của cộng đồng, các hội nghị, sinh hoạt chuyên đề và các sự kiện truyền thông tại địa phương; nhân rộng các mô hình, gương điển hình, cách làm hiệu quả trong công tác truyền thông dân số.

5. Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống dân số các cấp; phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, cộng tác viên dân số và y tế cơ sở

5.1. Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông trực tiếp về dân số và phát triển trong toàn ngành; chỉ đạo thực hiện các đợt truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các hoạt động truyền thông theo chuyên đề phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

- Hướng dẫn triển khai các mô hình truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác truyền thông dân số và phát triển.

5.2. Trung tâm Y tế

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông trực tiếp tại cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; lồng ghép truyền thông với các hoạt động cung cấp dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các chương trình y tế khác.

- Phát huy vai trò của đội ngũ viên chức làm công tác dân số, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế cơ sở trong quản lý đối tượng, tư vấn, truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình và cộng đồng; ưu tiên truyền thông đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ, địa bàn có mức sinh thấp, mức sinh cao, mất cân bằng giới tính khi sinh, khu vực khó khăn và các nhóm dân số đặc thù.

- Thường xuyên tổ chức hướng dẫn, cập nhật kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn và triển khai các chính sách mới về dân số cho đội ngũ cộng tác viên dân số và nhân viên y tế cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của mạng lưới cộng tác viên, kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác truyền thông dân số tại cơ sở.

6. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện về dân số và sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên

6.1. Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành đoàn Hải Phòng, Liên đoàn Lao động thành phố, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai các mô hình truyền thông, giáo dục thân thiện về dân số và sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng tại trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu dân cư, khu công nghiệp, doanh nghiệp và cộng đồng.

- Hướng dẫn xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông, tư vấn thân thiện; lồng ghép nội dung dân số và phát triển với giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, bình đẳng giới, khám sức khỏe trước khi kết hôn, phòng ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và mang thai ngoài ý muốn.

- Xây dựng, cập nhật tài liệu chuyên môn và hướng dẫn triển khai các hoạt động truyền thông phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của vị thành niên, thanh niên; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin và tư vấn.

6.2. Trung tâm Y tế

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục và các địa phương tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề, diễn đàn đối thoại và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục thân thiện cho vị thành niên, thanh niên tại trường học, cộng đồng, khu công nghiệp và địa bàn dân cư.

- Duy trì và phát triển các mô hình truyền thông thân thiện tại cộng đồng; tổ chức tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm nhỏ, truyền thông tại hộ gia đình đối với các nhóm có nguy cơ cao; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; huy động sự tham gia, đóng góp phương tiện, nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cho công tác truyền thông về dân số và phát triển

7.1. Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan

- Tham mưu Sở Y tế triển khai các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông về dân số và phát triển; tăng cường huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở y tế, tổ chức xã hội và các cá nhân trong việc hỗ trợ nguồn lực để triển khai các hoạt động truyền thông theo quy định của pháp luật.

- Chủ động lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, đề án, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai các

hoạt động truyền thông về dân số và phát triển; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đồng hành trong các chiến dịch và sự kiện truyền thông của ngành Y tế.

7.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí và lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án, dự án theo quy định của pháp luật.

7.3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở

Chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp.

7.4. Trung tâm Y tế

Huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển; lồng ghép các hoạt động truyền thông với các chương trình y tế, dân số và phát triển đang triển khai nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

8. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác truyền thông dân số và phát triển

8.1. Chi cục Dân số và Trẻ em

- Hằng năm, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác dân số và truyền thông dân số các cấp; chú trọng cập nhật kiến thức về dân số và phát triển, kỹ năng truyền thông, tư vấn, vận động, truyền thông thay đổi hành vi, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong công tác truyền thông.

- Biên soạn, cập nhật tài liệu tập huấn; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức các lớp tập huấn theo chuyên đề phù hợp với yêu cầu thực tiễn; cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

8.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

Phối hợp với Chi cục Dân số và Trẻ em tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, truyền thông trên nền tảng số và các kỹ năng truyền thông chuyên ngành cho đội ngũ viên chức y tế và cán bộ làm công tác truyền thông tại các đơn vị.

8.3. Trung tâm Y tế

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho đội ngũ viên chức làm công tác dân số, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế cơ sở tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tuyển trên tổ chức; đồng thời tổ chức phổ biến, cập nhật kiến thức, kỹ năng sau tập huấn nhằm nâng cao năng lực triển khai công tác truyền thông dân số và phát triển tại địa phương.

9. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm triển khai chương trình

9.1. Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

- Tham mưu Sở Y tế tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dân số và phát triển; tiếp nhận, trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật và các mô hình truyền thông phù hợp.
- Chủ động lồng ghép, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế; nghiên cứu, tiếp thu và vận dụng hiệu quả các mô hình, kinh nghiệm vào thực tiễn.
- Phối hợp huy động các nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật và các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai Chương trình.

9.2. Các đơn vị trực thuộc Sở

Chủ động hợp tác quốc tế theo lĩnh vực chuyên môn; tiếp nhận, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật và kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật định kỳ và đột xuất

Chi cục Dân số và Trẻ em tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai thực hiện chương trình tại cơ sở, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, đề xuất các giải pháp tháo gỡ kịp thời, tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong quá trình triển khai thực hiện chương trình.
- Tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn về kiểm tra, giám sát hỗ trợ kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ truyền thông ở cơ sở.
- Thực hiện điều tra về kiến thức, thái độ, hành vi dân số và phát triển định kỳ hằng năm nhằm nghiên cứu đánh giá nhận thức, quan niệm xã hội và hành vi thực tế của người dân nhằm thay đổi hành vi, đảm bảo sự phát triển bền vững.

11. Bảo đảm công tác thi đua, khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện công tác dân số và phát triển

Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dân số và phát triển.
- Thực hiện nghiêm chế độ thống kê, theo dõi, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời biểu dương, khen thưởng và đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân số và phát triển.
- Triển khai hiệu quả các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể,

cá nhân thực hiện tốt công tác dân số theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố; nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác truyền thông dân số và phát triển trên địa bàn thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí thực hiện Chương trình Y tế - Dân số được giao hằng năm.
2. Nguồn viện trợ, tài trợ, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Dân số và Trẻ em

- Là cơ quan thường trực giúp lãnh đạo Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch tại các đơn vị trực thuộc Sở và Trung tâm Y tế các xã, phường, đặc khu; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình Truyền thông Dân số giai đoạn 2026-2030.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch truyền thông hằng năm; cung cấp thông tin, tài liệu, thông điệp truyền thông và định hướng nội dung truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế theo quy định; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

2. Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị; tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển theo lĩnh vực phụ trách.

- Tăng cường phối hợp với Chi cục Dân số và Trẻ em trong triển khai các hoạt động truyền thông; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển với các chương trình, đề án, dự án, hoạt động chuyên môn của ngành Y tế nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- Chủ động kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (qua Chi cục Dân số và Trẻ em) để tổng hợp theo quy định.

3. Trung tâm Y tế

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn và từng nhóm đối tượng.

- Hướng dẫn đội ngũ viên chức làm công tác dân số, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế cơ sở triển khai các hoạt động truyền thông theo kế hoạch; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tại địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dân số và phát triển.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Trạm Y tế, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông dân số và phát triển phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, đề án và phong trào của địa phương.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người có uy tín trong cộng đồng, cộng tác viên dân số và nhân dân trong tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển; đưa các nội dung dân số và phát triển gắn với xây dựng đời sống văn hóa, gia đình văn hóa và khu dân cư văn hóa.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác truyền thông về duy trì mức sinh thay thế, nâng cao chất lượng dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, thích ứng với già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, khám sức khỏe trước khi kết hôn và các nội dung dân số trong tình hình mới; bảo đảm phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn và từng nhóm đối tượng.

- Quan tâm bố trí, lồng ghép và huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các hoạt động truyền thông dân số và phát triển; tạo điều kiện thuận lợi cho Trạm Y tế, đội ngũ cộng tác viên dân số và các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

5. Trạm Y tế xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế, hướng dẫn của Trung tâm Y tế và tình hình thực tế địa phương, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông dân số và phát triển; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố, thôn, khu dân cư triển khai các hoạt động truyền thông trực tiếp, truyền thông nhóm nhỏ, tư vấn tại hộ gia đình và cộng đồng.

- Chủ động cung cấp thông tin, tư vấn và truyền thông về các nội dung dân số và phát triển; chú trọng truyền thông về duy trì mức sinh thay thế, khám sức khỏe trước khi kết hôn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và các chính sách mới về dân số.

- Phát huy vai trò của đội ngũ viên chức làm công tác dân số, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế cơ sở trong quản lý đối tượng, tư vấn, truyền thông thay đổi hành vi; ưu tiên truyền thông đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ, địa bàn có mức sinh thấp, mức sinh cao, khu vực khó khăn và các nhóm dân số đặc thù.

- Chủ động khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, sản phẩm truyền thông do Trung ương, thành phố và Trung tâm Y tế cung cấp; đồng thời phản ánh nhu cầu thực tiễn, đề xuất bổ sung nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với địa phương.

- Phối hợp tổ chức thực hiện các chính sách dân số theo quy định; thực hiện thống kê, cập nhật dữ liệu, đánh giá và báo cáo kết quả triển khai các hoạt động truyền thông dân số theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 12/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số, giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Cục Dân số;
- GD Sở Y tế;
- Các phòng, đơn vị thuộc SYT;
- UBND x,p.đk;
- TYT x,p.đk;
- Lưu: VT, CCDSTE (P.K.Linh).

(để b/cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Huy Thục